

**CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

Ngành/Chuyên ngành đào tạo: **Kế toán/ Kế toán tổng hợp**

- 1. Tên học phần: **Kế toán tài chính doanh nghiệp 4**
- 2. Loại học phần: Lý thuyết – Thực hành
- 3. Số tín chỉ: 4 tín chỉ. Trong đó (LT: 3 tín chỉ, TH: 1 tín chỉ)
- 4. Bộ môn quản lý học phần: Bộ môn Kế toán
- 5. Điều kiện tiên quyết: Học sau học phần Nguyên lý kế toán
- 6. Phân bổ thời gian:
 - Thời gian lên lớp: 75 tiết
 - Số tiết lý thuyết: 43 tiết
 - Số tiết thực hành: 30 tiết
 - Số tiết kiểm tra: 2 tiết

- Thời gian tự học: 150 tiết

7. Mục tiêu của học phần:

7.1. Kiến thức

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đơn vị xây lắp, đơn vị kinh doanh dịch vụ và phương pháp hạch toán kế toán trong các doanh nghiệp xây lắp và doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ, thương mại

7.2. Kỹ năng

-Thực hiện tốt quy trình tổ chức công tác kế toán trong đơn vị bao gồm: Vận dụng hình thức sổ sách kế toán, hệ thống chứng từ kế toán, hệ thống tài khoản kế toán đúng pháp luật và cung cấp thông tin qua hệ thống báo cáo kế toán đồng thời thực hiện quản lý lưu trữ tài liệu đúng chế độ.

- Thực hiện được công việc kế toán: từ lập chứng từ kế toán đúng nội dung kinh tế; ghi chép và tổng hợp các số liệu cần thiết để ghi sổ kế toán đến lập các báo tài chính và báo cáo thuế, đánh giá được thực trạng tài chính qua số liệu hạch toán từng kỳ.

7.3. Thái độ

- Sinh viên yêu thích và hứng thú với môn Kế toán công ty xây lắp, công ty kinh doanh dịch vụ

- Sinh viên có thái độ nghiêm túc, cầu tiến trong quá trình học tập và nghiên cứu.

- Hình thành thói quen vận dụng lý thuyết vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn

8. Nội dung học phần:



8.1. Mô tả vắn tắt

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đặc điểm kế toán chi phí, doanh thu và kết quả trong các doanh nghiệp xây lắp, và các công ty hoạt động làm dịch vụ

8.2. Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
Tuần 1	Chương 1 ĐẶC ĐIỂM KẾ TOÁN CHI PHÍ, DOANH THU VÀ KẾT QUẢ TRONG CÁC DOANH NGHIỆP XÂY LẮP 1.1. Đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp xây lắp 1.2. Đặc điểm tổ chức công tác kế toán chi phí, doanh thu và xác định kết quả trong các doanh nghiệp xây lắp 1.3. Kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm xây lắp 1.3.1 Kế toán chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	3	2	Đọc tài liệu [1] từ tr 515 đến tr 520	- Đọc trước tài liệu [1] - Làm các bài tập chương 9 tài liệu [1] - Tự đọc thêm tài liệu [2]
Tuần 2	1.3.2 Kế toán chi phí nhân công trực tiếp	3	2	Đọc tài liệu [1] từ tr 520 đến tr 527	- Đọc trước tài liệu [1]
Tuần 3	1.3.3 Kế toán chi phí sử dụng máy thi công	3	2	Đọc tài liệu [1] từ tr 520 đến tr 527	- Làm các bài tập chương 9 tài liệu [1]
Tuần 4	1.3.4 Kế toán chi phí sản xuất chung	3	2	Đọc tài liệu [1] từ tr 527 đến tr 535	- Tự đọc thêm tài liệu [2]
Tuần 5	1.3.5 Kế toán tổng hợp chi phí sản xuất xây lắp và giá thành sản phẩm xây lắp	3	2	Đọc tài liệu [1] từ tr 527 đến tr 535	- Tự đọc thêm tài liệu [2]

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG QUẢN

Tuần 6	1.4. Kế toán bàn giao công trình hoàn thành và thanh toán với người giao thầu	3	2	Đọc tài liệu [1] từ tr 535 đến tr 541	- Đọc trước tài liệu [1]
Tuần 7	1.5. Xác định kết quả kinh doanh và kế toán kết quả kinh doanh	3	2	Đọc tài liệu [1] từ tr 541	Làm các bài tập chương 9 tài liệu (1)
Tuần 8	<p style="text-align: center;">Chương 2</p> <p style="text-align: center;">ĐẶC ĐIỂM KẾ TOÁN CHI PHÍ, DOANH THU VÀ KẾT QUẢ TRONG CÁC DOANH NGHIỆP THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ</p> <p>2.1. Đặc điểm kế toán chi phí, doanh thu và xác định kết quả kinh doanh thương mại</p> <p>2.1.1 Đặc điểm kinh doanh thương mại</p> <p>2.1.2 Kế toán quy trình mua hàng hóa</p>	3	2	Đọc tài liệu [1] từ tr 541 đến tr 552	Đọc trước tài liệu [1] - Làm các bài tập chương 9 tài liệu [1]
Tuần 9	<p>2.1.3 Kế toán quy trình bán hàng</p> <p>2.1.4 Kế toán chi phí và xác định kết quả kinh doanh thương mại</p> <p>Kiểm tra giữa kỳ</p>	3	2	Đọc tài liệu [1] từ tr 552 đến tr 568	Đọc trước tài liệu [1]
Tuần 10	<p>2.2. Đặc điểm kế toán chi phí, doanh thu và xác định kết quả kinh doanh dịch vụ</p> <p>2.2.1 Đặc điểm cơ bản của hoạt động kinh doanh dịch vụ</p> <p>2.2.2 Kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm dịch vụ</p> <p>2.2.2.1 Kế toán kinh doanh hướng dẫn du lịch</p>	3	2	Đọc tài liệu [1] từ tr 583 đến tr 590	Đọc trước tài liệu [1] - Làm các bài tập chương 9 tài liệu [1]
Tuần 11	2.2.2.2 Kế toán kinh doanh vận chuyển	3	2	Đọc tài liệu [1] từ tr 586 đến tr 590	Đọc trước tài liệu [1] - Tự đọc thêm tài liệu [5]

Tuần 12	2.2.2.3 Kế toán kinh doanh buồng nghỉ, phòng khách sạn	3	2	Đọc tài liệu [1] từ tr 586 đến tr590	Đọc trước tài liệu [1] - Tự đọc thêm tài liệu [5]
Tuần 13	2.2.2.4 Kế toán kinh doanh nhà hàng	3	2	Đọc tài liệu [1] từ tr 586 đến tr590	Đọc trước tài liệu [1] - Tự đọc thêm tài liệu [5]
Tuần 14	2.2.2.5 Kế toán dịch vụ tư vấn 2.2.3 Kế toán xác định kết quả kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ	3	2	Đọc tài liệu [5] từ tr 740 đến tr743 Đọc tài liệu [1] từ tr 527 đến tr535	Đọc trước tài liệu [5]
Tuần 15	Chương 3 BÁO CÁO TÀI CHÍNH 3.1. Mục đích, ý nghĩa, yêu cầu và nguyên tắc lập báo cáo tài chính 3.2. Hệ thống báo cáo tài chính công ty chứng khoán 3.3. Bảng cân đối kế toán 3.4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 3.5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ 3.6. Thuyết minh báo cáo tài chính Ôn tập	3	2		- Đọc trước tài liệu [1] - Tự đọc thêm tài liệu [2]
Tổng		45	30		

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Hoàn thành các nhiệm vụ của giáo viên giao trên lớp và ở nhà
- Lên lớp: Tối thiểu 70% số giờ học trên lớp có sự hướng dẫn của giảng viên.
- Bài tập: Làm đầy đủ các bài tập được giao và đọc thêm tài liệu mà giảng viên yêu cầu.
- Làm 1 bài kiểm tra định kỳ
- Tham gia thi kết thúc học phần
- Đọc sách, bài giảng và tài liệu khác trước khi lên lớp
- Thảo luận nhóm, viết báo cáo chuyên đề, tra cứu tài liệu trên internet theo hướng dẫn và yêu cầu của giáo viên

10. Thang điểm và hình thức đánh giá:

- Thang điểm: 10 điểm

- Hình thức đánh giá:

+ Hình thức: Chấm điểm chuyên cần, bài kiểm tra

+ Nội dung: Đánh giá và chấm điểm sinh viên dựa trên việc đáp ứng các tiêu chí

+ Tiêu chí đánh giá: tham gia xây dựng bài, làm bài tập, hoàn thành bài kiểm tra, đi học đảm bảo đủ thời gian quy định

+ Thời lượng: cả học kỳ

+ Thời điểm : Sau khi kết thúc học phần

11. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà	1 điểm	10%	
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	1 điểm, làm bài tự luận trên lớp	20%	
		Điểm thực hành	10%	
3	Thi kết thúc học phần	Tự luận 90 phút	60%	

12. Tài liệu học tập

- Giáo trình bắt buộc:

[1] Giáo trình kế toán tài chính, GS.TS Ngô Thế Chi, Nhà xuất bản tài chính, 2010

- Tài liệu tham khảo:

[2] Giáo trình kế toán tài chính trong các doanh nghiệp, PGS.TS Đặng Thị Loan, Nhà xuất bản ĐH Kinh tế quốc dân.

[3] Giáo trình kế toán doanh nghiệp xây lắp, đơn vị chủ đầu tư, PGS TS Vũ Văn Nhị, Nhà xuất bản Tài chính, 2010.

[4] 26 chuẩn mực kế toán Việt Nam và toàn bộ thông tư hướng dẫn các chuẩn mực, NXB Thống kê, 2009.

[5] Giáo trình kế toán tài chính, TS Phan Đức Dũng, Nhà xuất bản Thống kê

- Khác:

[6] Thông tư 200/2014/TT-BTC, ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ tài chính.

[7] Thông tư 53/2016/TT-BTC, ngày 21 tháng 03 năm 2016 của Bộ tài chính.

13. Các yêu cầu khác (nếu có) của học phần: Sinh viên phải photo tài liệu liên quan đến chuyên ngành phục vụ cho việc học tập học phần theo yêu cầu của giảng viên

Quảng Ninh, ngày 05 tháng 3 năm 2020

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN



TS. Hoàng Hùng Thắng

ThS. Đỗ Thị Mơ

ThS. Nguyễn Thị Thơm